TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 71/2024/QĐST-HNGĐ	*Ninh Kiều, ngày 19 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 241/2024/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Giang T**, sinh năm 1979

Địa chỉ: Số A đường T, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Ông **Liêu Trung Q**, sinh năm 1974

Địa chỉ: Số A đường T, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Giang T và ông Liêu Trung Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Giang T và ông L Trung Quốc thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Liêu Vĩnh P (nam), sinh ngày 15-11-2002 và Liêu Ngọc H (nữ), sinh ngày 27-02-2007. Bà T, ông Q thống nhất cháu P đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết, thống nhất cháu H sẽ do bà T trực tiếp nuôi dưỡng, ông Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung cho ông Q không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của cháu H, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Bà T và ông Quốc tự thỏa thuận nên không đặt ra xem xét, nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- Về nợ chung: Bà T và ông Q xác định không có nên không đặt ra xem xét, nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà T, ông Q mỗi người phải nộp 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng). Bà T tự nguyện nộp án phí hôn nhân thay ông Q, bà T phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm chục nghìn đồng). Bà T được cấn trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001144 ngày 04-4-2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, bà T còn được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm chục nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Ninh Kiều;
- UBND P. Cái Khế;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Phượng